

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày 25/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐST-HS ngày 11/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc Th1**, sinh năm 1966; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số nhà 03, ngách 36, ngõ 190, đường NCH, phường TNH, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 7/10; Bố: Nguyễn Hồng N, sinh năm 1920 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1936; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là thứ 4; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2014/HSST ngày 18/3/2014 của TAND thành phố B xử phạt 07 năm 04 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong án phạt tù ngày 15/02/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2002/HSST ngày 06/02/2002 của TAND thành phố B xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; đã chấp

hành xong án phạt tù; thi hành xong án phí vào tháng 6/2013 và được đương nhiên xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2007/HSST ngày 27/11/2007 của TAND thành phố B xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong án phạt tù ngày 16/5/2010; thi hành xong án phí và tiền phạt vào tháng 9/2013 và được đương nhiên xóa án tích.

- Ngày 27/4/2012 bị Chủ tịch UBND thành phố B quyết định đưa đi cai nghiện tập trung tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Bắc Giang, thời hạn 12 tháng.

- Ngày 12/10/2013, Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo Nguyễn Quốc Th1 có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

** Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn Ph1 , sinh năm 1981, (Vắng mặt).

2. Chị Vương Thị H1 , sinh năm 1983.

Đại diện theo ủy quyền của chị Vương Thị H1 : Anh Nguyễn Văn Ph1 , sinh năm 1981, (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số nhà 07, đường TQK 7, phường TX , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Huy H2 , sinh năm 1963, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 273, đường NCH , phường TNH , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Nguyễn Thị V1 , sinh năm 1968, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 273, đường NCH , phường TNH , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

3. Ông Phạm Văn H2 , sinh năm 1963, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 138, đường NCH , phường TNH , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2021, anh Nguyễn Văn Ph1 , sinh năm 1981 trú tại số nhà 07, đường TQK 7, phường TX , thành phố B tiến hành xây dựng, sửa chữa ngôi nhà

tại thửa đất này nên chuyển đến ở nhờ tại số nhà 09, đường TQK 7, phường TX , thành phố B . Do anh Ph1 làm nghề sửa chữa xe máy nên đã để các đồ sửa chữa xe và những tài sản khác tại lán trên vỉa hè ở trước cửa số nhà 09, đường TQK 7.

Buổi tối ngày 21/11/2021, Nguyễn Quốc Th1 , sinh năm 1966 trú tại số nhà 03, ngách 36, ngõ 190, đường NCH , phường TNH , thành phố B đi bộ trên đường thì nhìn thấy nhà anh Nguyễn Văn Ph1 đang sửa chữa xây dựng lại, bên cạnh công trình xây dựng có tập kết nhiều tài sản để trên vỉa hè và không có người trong coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra xác định Th1 đã 3 lần trộm cắp tài sản tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Ph1 , cụ thể như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 22/11/2021, Nguyễn Quốc Th1 đi bộ đến khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 09, đường TQK 7 thấy dựng một chiếc xe đạp mi ni màu hồng, xe không có khóa. Quan sát thấy không có người trông coi, Th1 dắt chiếc xe đạp xuống đường rồi đạp xe đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của bà Nguyễn Thị V1 , sinh năm 1968 trú tại số 273, đường NCH , phường TNH , thành phố B . Th1 chờ đến sáng khi bà V1 thức dậy thì đến gặp bà V1 và bán chiếc xe đạp được 120.000 đồng. Th1 khai đã sử dụng chi tiêu hết. Kết quả định giá xác định chiếc xe đạp trị giá 500.000 đồng.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, Nguyễn Quốc Th1 đi bộ đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn Ph1 để trộm cắp tài sản. Th1 trộm cắp 05 chiếc ắc quy xe máy mới loại 6,5V - 12V; 02 chiếc lốp xe máy mới, loại lốp xe tay ga Lead; 01 chiếc máy khoan tay nhãn hiệu Makita màu đỏ; 01 chiếc xe rửa chớ vật liệu xây dựng; 01 chiếc đe bằng sắt nặng 10kg; 01 chiếc búa sắt, 01 chiếc ấm siêu tốc; 01 chiếc kệ lốp xe máy bằng kim loại. Th1 để số tài sản này lên xe rửa rồi đẩy xe rửa đến khu vực gần nhà bà Nguyễn Thị V1 ở số nhà 273, đường NCH , phường TNH , thành phố B cất giấu. Khoảng 05 giờ cùng ngày, Th1 cầm 02 chiếc lốp xe máy đem bán cho bà V1 được 80.000 đồng; một lúc sau Th1 đem 05 chiếc ắc quy xe máy bán cho bà V1 được 300.000 đồng. Sau đó, Th1 đem bán số tài sản còn lại cho bà V1 được 80.000 đồng. Th1 khai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Kết quả định giá xác định tổng giá trị tài sản do Th1 trộm cắp là 2.708.000 đồng.

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 01/12/2021, Nguyễn Quốc Th1 đi bộ đến cửa hàng của anh Nguyễn Văn Ph1 để trộm cắp số tài sản. Th1 trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133S, màu đen (xe vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa); 07 ắc quy xe máy điện; 03 ắc quy xe mô tô. Do không biết điều khiển xe mô tô nên Th1 để những bình ắc quy lên xe rồi dắt xe đi đến khu vực gần nhà bà Nguyễn Thị V1 ở số nhà 273, đường NCH , phường TNH , thành phố B . Th1 cất giấu 10 chiếc bình ắc quy tại vị trí bờ hồ gần nhà bà V1 sau đó dắt chiếc xe

máy điện đến bán cho bà V1 được 1.200.000 đồng. Vài giờ sau, Th1 đem 10 chiếc bình ắc quy bán cho bà V1 được 160.000 đồng. Th1 khai đã sử dụng chỉ tiêu cá nhân hết. Kết quả định giá xác định tổng giá trị tài sản mà Th1 trộm cắp là 2.670.000 đồng.

Ngày 03/12/2021, anh Nguyễn Văn Ph1 làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và giao nộp 03 đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản trong các ngày 22+25/11/2021 và ngày 01/12/2021.

Ngày 04/6/2022, Nguyễn Quốc Th1 đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen. Theo Th1 khai đây là chiếc mũ mà Th1 đội trên đầu khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 05/6/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc Th1 thu giữ 01 đôi giày màu đen, đế màu trắng và 01 chiếc quần dài thể thao màu đen, có sọc màu xanh. Khám xét nơi ở của Nguyễn Thị V1 không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Cơ quan điều tra cho bị cáo Th1 nhận dạng đôi giày và chiếc quần đã thu giữ khi khám xét. Kết quả Th1 xác định đây là đôi giày mà Th1 đã đi và chiếc quần mà Th1 mặc trong cả 3 lần trộm cắp.

Cơ quan điều tra đã cho bà Nguyễn Thị V1 nhận dạng Nguyễn Quốc Th1. Kết quả bà V1 nhận đúng Th1 và xác định Th1 đã bán cho bà V1 01 chiếc xe đạp mini màu hồng, 01 chiếc xe máy điện màu đen, 01 xe rửa và những tài sản khác.

Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Văn Trường (là anh trai Th1), chị Nguyễn Thị Hoa (là em gái Th1) và bị cáo Th1 xem các đoạn video được trích xuất từ camera tại nhà anh Ph1. Kết quả anh Trường, chị Hoa và bị cáo Th1 đều xác định hình ảnh người đàn ông đột nhập vào cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Trường và trộm cắp tài sản là Nguyễn Quốc Th1.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 27/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 01 xe đạp mini, nhãn hiệu Window, màu hồng, mua tháng 4/2020, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 22/11/2021 là 500.000 đồng.

- 05 chiếc ắc quy xe máy mới, loại 6,5V-12V, mua tháng 10/2021, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 250.000 đồng/ 1 chiếc x 5 chiếc = 1.250.000 đồng.

- 02 chiếc lốp xe máy mới, loại lốp xe tay ga Lead, mua tháng 11/2021, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 380.000 đồng/ 1 lốp x 2 lốp = 760.000 đồng.

- 01 chiếc máy khoan tay nhãn hiệu Makita màu đỏ, mua năm 2017, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 200.000 đồng.

- 01 chiếc xe rửa chở vật liệu xây dựng, loại xe đẩy bằng hai tay, mua cũ vào tháng 11/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 100.000 đồng.

- 01 chiếc búa bằng kim loại (sắt), nặng 4kg, mua vào năm 2000, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 7.000 đồng x 4kg = 28.000 đồng.

- 01 chiếc đe bằng kim loại (sắt), nặng 10kg, mua vào năm 2000, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 7.000 đồng x 10kg = 70.000 đồng.

- 01 chiếc ấm siêu tốc bằng nhựa, màu trắng, mua tháng 11/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 100.000 đồng.

- 01 chiếc kệ lớp xe máy bằng kim loại, mua tháng 01/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 200.000 đồng.

- 01 xe máy điện nhãn hiệu 133S màu đen, không gắn biển kiểm soát, mua cũ tháng 11/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 01/12/2021 là 1.500.000 đồng.

- 07 ắc quy xe máy điện, mua tháng 11/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 01/12/2021 là 150.000 đồng/1 ắc quy x 7 ắc quy = 1.050.000 đồng.

- 03 ắc quy xe máy, mua tháng 11/2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 01/12/2021 là 40.000 đồng x 3 ắc quy = 120.000 đồng.

Về thu giữ vật chứng: Theo bà V1 khai sau khi mua số tài sản do Th1 đem bán thì đã bán lại cho những người thu mua phế liệu khác nhưng không biết tên và địa chỉ nên không thu hồi được. Đối với 02 chiếc lớp xe Lead thì bà V1 đưa cho chồng là Nguyễn Huy H2, sinh năm 1963 để lắp vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision của bà V1 nhưng không lắp được. Sau đó, ông Hợp đã mang 02 chiếc lớp xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của Phạm Văn H2, sinh năm 1963 ở số 138, đường Nguyễn Công Hãng, phường TNH, thành phố B bán được 400.000 đồng. Ông H2 khai đã bán lại cho khách hàng không quen biết nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ph1, chị H1 yêu cầu bị cáo Th1 bồi thường số tài sản do Th1 trộm cắp trị giá 5.878.000 đồng.

Đối với hành vi Nguyễn Quốc Th1 trộm cắp chiếc xe đạp của anh Ph1 trị giá là 500.000 đồng vào ngày 22/11/2021 do chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Nguyễn Thị V1 mua các tài sản do Nguyễn Quốc Th1 đem đến bán; ông Nguyễn Huy H2 sau khi được bà V1 đưa cho 02 chiếc lớp xe máy do không sử dụng được nên bán cho ông Phạm Văn H2. Những người nêu trên

đều không biết là tài sản do Th1 phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc Th1 đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Quốc Th1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Th1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo khai nhận tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th1 từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 04/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Th1 bồi thường cho anh Ph1 , chị H1 số tiền 5.878.000 đồng.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 đôi giày màu đen, đế màu trắng; 01 chiếc quần dài thể thao màu đen, có sọc màu xanh.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc Th1 : Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021, Nguyễn Quốc Th1 đã 03 lần trộm cắp tài sản của gia đình anh Nguyễn Văn Ph1 ở đường TQK 7, phường TX, thành phố B trong đó có 02 lần đủ định lượng để truy tố. Cụ thể như sau:

Ngày 25/11/2021, Th1 trộm cắp 05 chiếc ắc quy xe máy, 02 chiếc lốp xe máy, 01 chiếc máy khoan tay, 01 chiếc xe rửa chõ vật liệu xây dựng, 01 chiếc ầm siêu tốc, 01 chiếc đe và 01 chiếc búa sắt. Tổng giá trị tài sản là 2.708.000 đồng.

Ngày 01/12/2021, Th1 trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, 07 chiếc ắc quy xe máy điện và 03 chiếc ắc quy xe mô tô. Tổng giá trị tài sản là 2.670.000 đồng.

Riêng ngày 22/11/2021, Th1 trộm cắp 01 chiếc xe đạp trị giá 500.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai, nhưng vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Th1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021, bị cáo đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 02 lần bị cáo trộm cắp tổng giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Ngày 18/3/2014, bị cáo bị xử phạt 07 năm 04 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2021 nên

bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đầu thú, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[7] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Theo kết luận định giá tài sản mà gia đình anh Ph1 chị H1 bị thiệt hại tổng số tiền là 5.878.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Th1 đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ph1 , chị H1 số tiền 5.878.000 đồng.

[10] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 đôi giày màu đen, đế màu trắng; 01 chiếc quần dài thể thao màu đen, có sọc màu xanh là các vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi Nguyễn Quốc Th1 trộm cắp chiếc xe đạp của anh Ph1 trị giá là 500.000 đồng vào ngày 22/11/2021 do chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Nguyễn Thị V1 mua các tài sản do Nguyễn Quốc Th1 đem đến bán; ông Nguyễn Huy H2 sau khi được bà V1 đưa cho 02 chiếc lốp xe máy do không sử dụng được nên bán cho ông Phạm Văn H2 . Những người nêu trên đều không biết là tài sản do Th1 phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về thu giữ vật chứng: Theo bà V1 khai sau khi mua số tài sản do Th1 đem bán thì đã bán lại cho những người thu mua phế liệu khác nhưng không biết

tên và địa chỉ nên không thu hồi được. Đối với 02 chiếc lốp xe Lead thì bà V1 đưa cho chồng là Nguyễn Huy H2 , sinh năm 1963 để lắp vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision của bà V1 nhưng không lắp được. Sau đó, ông Hợp đã mang 02 chiếc lốp xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của Phạm Văn H2 , sinh năm 1963 ở số 138, đường Nguyễn Công Hãng, phường TNH , thành phố B bán được 400.000 đồng. Ông H2 khai đã bán lại cho khách hàng không quen biết nên không thu hồi được.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2022.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ph1 , chị H1 số tiền 5.878.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 đôi giày màu đen, đế màu trắng; 01 chiếc quần dài thể thao màu đen, có sọc màu xanh.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Th1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường TNH , TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Đình Hưng